| TÒA ÁN NHÂN DÂN<br>KHU VỰC 1 - LÀO CAI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 06/2026/QĐST- VDS | *Lào Cai, ngày 26 tháng 5 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
# (V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự)

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LÀO CAI

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Lê Thị Hoàng Hải

***Thư ký phiên họp:*** Bà Hà Thị Mai Huế - Thư ký Tòa án

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lào Cai tham gia phiên họp:***Ông Hoàng Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 32/2026/TLST-VDS ngày 08 tháng 4 năm 2026 về việc: "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2026/QĐST-VDS ngày 14 tháng 5 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Nông Thanh M, sinh năm 1985. Thẻ căn cước số 015085006141, ngày cấp: 06-8-2025; nơi cấp: Bộ C. Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Y, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- *Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự:* Anh Nông Thanh L, sinh năm 1987. Thẻ căn cước công dân số 015087010430; ngày cấp: 04-12-2021; nơi cấp: Cục C1 về TTXH - Bộ C. Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Y, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nông Thanh B, sinh năm 1983. Thẻ căn cước công dân số 015083001212, ngày cấp: 26-8-2022; nơi cấp: Cục C1 về TTXH - Bộ C. Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Y, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, người yêu cầu anh Nông Thanh M trình bày:

Bố anh là ông Nông Ngọc Â, sinh năm 1952 (đã chết năm 2015) kết hôn với mẹ anh là bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1950 (đã chết năm 2024) và sinh được ba người con gồm: Nông Thanh B, sinh năm 1983; Nông Thanh M, sinh năm 1985 và Nông Thanh L, sinh năm 1987.

Trước đây, bố anh là bộ đội có tham gia chiến tranh bị nhiễm chất độc hóa học nên khi sinh em trai anh là Nông Thanh L cũng bị nhiễm chất độc hóa học. Từ nhỏ em trai anh đã không nhận thức được hành vi của mình, không đi học nên không biết đọc, viết; việc phát âm khó khăn nên không nói rõ thành tiếng được. Việc thực hiện các công việc sinh hoạt cá nhân đều do bố mẹ anh hướng dẫn và giúp đỡ. Khi không có người trông coi, anh L còn bỏ đi lang thang, gây gổ với mọi người. Vì thế, gia đình anh luôn phải có người ở nhà để chăm sóc, giám sát anh L. Trước đây, việc trông coi, chăm sóc anh L là do bố mẹ anh thực hiện. Năm 2015, bố anh mất thì mẹ anh là người trực tiếp chăm sóc anh L. Đến năm 2024, mẹ anh mất thì anh phải chuyển về ở cùng anh L để giúp đỡ anh L trong việc sinh hoạt hàng ngày. Anh L đang là đối tượng người khuyết tật được hưởng chế độ chính sách do là con đẻ của Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, có tỷ lệ thương tật 80% theo Giấy chứng nhận số 353 ngày 26-12-2000 của Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố Y, tỉnh Yên Bái cũ (nay do phường Y, tỉnh Lào Cai chi trả trợ cấp). Hiện nay, anh là người trực tiếp chăm sóc anh L mà tình trạng bệnh của anh L ngày càng nặng. Anh đề nghị Tòa án tuyên bố anh Nông Thanh L bị mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định anh là người giám hộ theo quy định của pháp luật.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nông Thanh B (là anh trai ruột của anh L) vắng mặt tại phiên họp nhưng có có ý kiến trình bày tại bản tự khai:* Anh nhất trí với yêu cầu của anh M, đề nghị Tòa án tuyên bố anh Nông Thanh L bị mất năng lực hành vi dân sự và cử anh Nông Thanh M là người giám hộ cho anh Nông Thanh L. Do anh đi làm xa nên không đến Tòa án để tham gia phiên họp được, anh đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lào Cai phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 27; Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; các Điều 149, 367, 371, 372; 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 22, Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 48; Điều 49; khoản 1 Điều 57; khoản 1 Điều 58 Bộ luật Dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Nông Thanh M. Tuyên bố anh Nông Thanh L mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời cử anh Nông Thanh M là người giám hộ cho anh Nông Thanh L. Về lệ phí, anh Nông Thanh M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự. Về quyền kháng cáo, người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Anh Nông Thanh L là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại tổ dân phố Đ, phường Y, tỉnh Lào Cai. Căn cứ khoản 1 Điều 27; Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai.

Người yêu cầu anh Nông Thanh M; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nông Thanh B đều vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 2, 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lào Cai tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Xét yêu cầu của anh Nông Thanh M về việc yêu cầu tuyên bố anh Nông Thanh L mất năng lực hành vi dân sự: Ngày 21 tháng 4 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 34/2026/QĐ- TCGĐ, trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc giám định sức khỏe, năng lực hành vi dân sự của anh Nông Thanh L. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 78/KLGĐ ngày 10-5-2026 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đã kết luận: "Anh Nông Thanh L, sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố Đ, phường Y, tỉnh Lào Cai bị Hội chứng Down/Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng, có rối loạn cảm xúc - hành vi (F72 - Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại, Nông Thanh L mất năng lực hành vi dân sự".

Tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự quy định:

"1. *Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi, thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên*

*quan hoặc cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần".*

Do đó, việc anh Nông Thanh M là anh trai của anh Nông Thanh L có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nông Thanh L mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự, nên được chấp nhận.

[3] Về cử người giám hộ: Bố mẹ của anh Nông Thanh L đều đã chết. Anh L chưa có vợ, con nên không có người giám hộ đương nhiên. Người thân của anh L hiện nay chỉ còn hai anh ruột là anh Nông Thanh M và anh Nông Thanh B. Anh M có yêu cầu được làm người giám hộ cho anh L và được anh B đồng ý. Xét thấy, anh Nông Thanh M là anh ruột, hiện đang chung sống và chăm sóc, nuôi dưỡng anh L. Anh M là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, chưa từng vi phạm pháp luật, chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ của người công dân tại nơi cư trú, đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 49 Bộ luật Dân sự. Anh M làm người giám hộ sẽ đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho anh L theo quy định tại khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Dân sự. Vì vậy, Tòa án chỉ định anh Nông Thanh M làm người giám hộ cho anh N Thanh Long theo quy định tại Điều 22 của Bộ luật Dân sự. Anh M có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ quy định tại Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật Dân sự.

Do đó yêu cầu, đề nghị của anh M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh B về việc đề nghị cử anh M là người giám hộ cho anh L là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nông Thanh M phải chịu tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

[6] Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy đinh của pháp luật.

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27; Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; các Điều 149, 367, 371, 372; 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 22, Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 48; Điều 49; khoản 1 Điều 57; khoản 1 Điều 58 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Nông Thanh M.

Tuyên bố anh Nông Thanh L, sinh năm 1987, căn cước công dân số 015087010430; ngày cấp: 04-12-2021; nơi cấp: Cục C1 về TTXH - Bộ C, nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Y, tỉnh Lào Cai, mất năng lực hành vi dân sự.

Chỉ định anh Nông Thanh M, sinh năm 1985, căn cước số 015085006141, ngày cấp: 06-8-2025; nơi cấp: Bộ C, nơi cư trú: Tổ dân phố Đ 14, phường Y, tỉnh Lào Cai là người giám hộ cho anh Nông Thanh L. Anh M có các quyền và nghĩa vụ được quy định tại các Điều 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí: Anh Nông Thanh M phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0001277 ngày 07-4-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh L (xác nhận anh M đã nộp đủ tiền lệ phí).

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***
- VKSND khu vực 1 - Lào Cai;
- Người yêu cầu;
- Những người có QLNVLQ;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Đã ký**

**Lê Thị Hoàng Hải**